

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
**TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
VÀ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
NGUYỄN KHUYẾN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ- THCS&THPTNK

Đà Nẵng, ngày tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Biên chế lớp và phân công Giáo viên chủ nhiệm
tại Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến
Năm học 2026-2027**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
VÀ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NGUYỄN KHUYẾN**

Căn cứ Quyết định số 1195/QĐ-UBND ngày 06/3/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc thành lập Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Nguyễn Khuyến;

Căn cứ Quyết định số 128/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc tiếp nhận nguyên trạng các đơn vị sau khi hợp nhất Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tỉnh Quảng Nam và Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ tình hình số lượng học sinh và nhân sự của nhà trường trong năm học 2026-2027;

Theo đề nghị của Phó Hiệu trưởng phụ trách HĐNGLL.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Biên chế học sinh vào 56 lớp và phân công giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp tại Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến trong năm học 2026-2027 (có danh sách biên chế lớp và bảng phân công đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phó Hiệu trưởng, các tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường, toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, VP.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Kim Vân

**DANH SÁCH LỚP VÀ GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM
NĂM HỌC 2026-2027**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-THCS&THPTNK ngày /8/2026 của
Hiệu trưởng Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến)

Buổi học	Lớp	Phòng học	Giáo viên chủ nhiệm	Giảng dạy môn	Số điện thoại
BUỔI SÁNG	TC Khối 6: 9 lớp				
	6.1	25	Nguyễn Thị Hạnh Nhi	Tiếng Anh	0905013330
	6.2	26	Trần Thị Nguyệt	KHTN	0909024001
	6.3	27	Lê Hồng Phương	KHTN	0935969051
	6.4	28	Nguyễn Thị Nga	Địa lí	0934724987
	6.5	29	Huỳnh Anh Thư	Toán	0772558123
	6.6	30	Đào Thị Anh Thư	Toán	0989077688
	6.7	31	Nguyễn Thị Hoài Thương	Toán	0913780160
	6.8	32	Phan Thị Ánh Sao	Tin học	0986018328
	6.9	33	Lê Thị Yến	GDCD	0982946454
	TC Khối 7: 8 lớp				
	7.1	12	Trần Thị Hoa B	Tiếng Anh	0824511406
	7.2	13	Lâm Thị Hồng Ngát	KHTN	0359143013
	7.3	14	Lê Thị Diệu	GDCD	0394751988
	7.4	15	Nguyễn Thị Kiều Diễm	Công Nghệ	0905028812
	7.5	16	Phạm Thị Như Yến	Tin học	0903579837
	7.6	17	Nguyễn Thị Hạnh Trang	Ngữ văn	01658832682
	7.7	18	Nguyễn Thị Lý	Lịch sử	0384876684
	7.8	19	Lê Thị Phước	KHTN	0901175952
	TC Khối 9: 11 lớp				
	9.1	1	Đoàn Văn Dung	Toán	0946000101
	9.2	2	Lê Thị Thu Liễu	KHTN	0914678146
	9.3	3	Nguyễn Thị Phương Anh	KHTN	0905545324
	9.4	4	Phạm Tiến Vương	Toán	0907493232
	9.5	5	Trần Thị Việt	Lịch sử	0355849079
	9.6	6	Trần Thị Liễu	Tiếng Anh	0905557151
	9.7	7	Ngô Thị Thanh Thủy	Toán	0938544111
	9.8	8	Nguyễn Thị Kim Yến	Địa lí	0988625026
	9.9	9	Ngô Thị Thục Trang	KHTN	0931918972
	9.10	10	Võ Phan Hải Quỳnh	Tiếng Anh	0978758625

BUỔI CHIỀU	9.11	11	Lê Thị Thu Thủy	Sinh	0935446354
	TC Khối 8: 8 lớp				,
	8.1	26	Lê Thị Hồng Nhung	KHTN	0905824471
	8.2	27	Phạm Thị Nguyên Thủy	Địa lý	0935458187
	8.3	28	Đặng Thị Hồng Trang	Mỹ thuật	0915911943
	8.4	29	Nguyễn Minh Hiền	Tiếng Anh	0905968981
	8.5	30	Trần Mỹ Linh	KHTN	0935833931
	8.6	31	Đỗ Thị Minh Thủy	Ngữ Văn	0903779557
	8.7	32	Nguyễn Ngọc Diệp	Toán	0905467346
	8.8	33	Trần Thị Ly Mai	Tin học	0382765419
	TC Khối 10: 9 lớp				
	10.1	6	Huỳnh Thị Hồng Thắm	Vật lí	0983803600
	10.2	7	Đặng Thị Ánh Thảo	Toán	0905787884
	10.3	8	Nguyễn Thị Vân	Toán	0907943934
	10.4	9	Nguyễn Thị Mỹ	Ngữ văn	0905566353
	10.5	10	Trần Thị Hoa (A)	Tiếng Anh	0989486248
	10.6	11	Đặng Thị Minh Phượng	Toán	0984048135
	10.7	12	Đặng Thị Thùy Trâm	Tiếng Anh	0935671793
	10.8	13	Bùi Thị Chiến	Ngữ văn	0988532080
	10.9	14	Mai Xuân Tuyết	Tiếng Anh	0929288700
	TC Khối 11: 5 lớp				
	11.1	1	Văn Thị Hà Vân	Ngữ văn	0766742324
	11.2	2	Đinh Ngọc Thiện	Vật lí	0706653691
	11.3	3	Hoàng Thị Hồng Hạnh	Sinh học	0898767365
	11.4	4	Nguyễn Thùy Dương	Toán	0984052253
	11.5	5	Nguyễn Thị Minh Ánh	Ngữ văn	0905919768
	TC Khối 12: 6 lớp				
	12.1	15	Phạm Thị Phương Anh	Tiếng Anh	0901411230
	12.2	16	Khổng Hoàng Phương	Toán	0905568831
	12.3	17	Nguyễn Thành Nhân	Lịch sử	0935602296
	12.4	18	Đặng Thị Mỹ Nhung	Vật lí	0935353953
	12.5	19	Nguyễn Thị Hằng	GDKTPL	0905294689
	12.6	20	Thái Thị Lệ Hương	Địa lý	0774468589